

Số: 34 /2025/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2025 và thay thế Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KGVX Tan (33 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Tấn Đức



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục
Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 34 /2025/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.
- Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Chi cục Kiểm lâm Đồng Nai và các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Chi cục Kiểm lâm.

Điều 2. Vị trí và chức năng

- Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý rừng, bảo vệ rừng, sử dụng rừng, phát triển rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp, bảo tồn, đa dạng sinh học và thực hiện các nhiệm vụ khác về lâm nghiệp, bảo tồn, đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.
- Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng thương mại để hoạt động theo quy định của pháp luật.
- Trụ sở làm việc đặt tại số 10, Quốc lộ 1A, khu phố 7, phường Bình Đa thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: (0251).3992053; Email: cckl@dongnai.gov.vn.

Website: <http://kiemlamdongnai.org.vn>.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

Chi cục Kiểm lâm chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ

trong lĩnh vực lâm nghiệp, bảo tồn, đa dạng sinh học của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Kiểm lâm

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lâm nghiệp, bảo tồn và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, sử dụng rừng, phát triển rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp, bảo tồn và đa dạng sinh học.

b) Phối hợp các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê.

c) Giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng tại địa phương theo quy định của pháp luật.

d) Phát triển rừng, sử dụng rừng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

đ) Điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp, bảo tồn và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh:

a) Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp.

b) Theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, lập và thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng.

d) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý rừng, bảo vệ rừng, khai thác rừng, sử dụng rừng, vận chuyển, kinh doanh, cất giữ, chế biến lâm sản; xác minh, xác nhận nguồn gốc lâm sản đối với cơ sở kinh doanh, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu lâm sản.

đ) Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch, về giảm phát khí thải nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng, suy thoái rừng, bảo tồn thiên

nhiên, đa dạng sinh học trong hệ sinh thái rừng, quản lý rừng bền vững và nâng cao trữ lượng cacbon rừng.

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng theo quy định của pháp luật.

g) Hướng dẫn, kiểm tra công tác phát triển rừng, sử dụng rừng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

h) Tổ chức biện pháp bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài có giá trị tại địa phương.

i) Quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen.

k) Tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

l) Thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng, cho, thuê mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp, bảo tồn và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng theo quy định của pháp luật.

c) Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp với chủ rừng và chính quyền các cấp chữa cháy rừng; trong trường hợp cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng.

d) Tổ chức xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng.

đ) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn

hành vi vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra vụ án hình sự hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

e) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, vận động, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp.

g) Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.

h) Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục theo quy định của pháp luật.

i) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

k) Thực hiện các quy định về Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam theo phân cấp; quy định về quản lý thực vật rừng, động vật rừng và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản theo quy định của pháp luật.

l) Thực hiện các nhiệm vụ phát triển rừng, sử dụng rừng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

m) Thực hiện các hoạt động kiểm kê, đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực lâm nghiệp.

n) Kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học.

4. Thực hiện hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về lĩnh vực lâm nghiệp, bảo tồn và đa dạng sinh học theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm gồm Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục Kiểm lâm, do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kiểm lâm theo quy chế làm việc và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

b) Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường bổ nhiệm, giúp Chi cục trưởng phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của đơn vị

trực thuộc, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục Kiểm lâm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng, các Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo quy định.

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy

a) Các phòng chuyên môn nghiệp vụ

- Phòng Tổ chức, Hành chính.
- Phòng Quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn và pháp chế.
- Phòng Sử dụng và Phát triển rừng.

b) Các đơn vị trực thuộc

Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước; trụ sở làm việc đặt tại các địa phương, cụ thể như sau:

- Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng (Trụ sở đặt tại số 10, Quốc lộ 1A, khu phố 7, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

- Hạt Kiểm lâm liên huyện Định Quán - Thống Nhất (Trụ sở đặt tại khu phố Hiệp Tâm 1, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai).

- Hạt Kiểm lâm liên huyện Xuân Lộc - thành phố Long Khánh (Trụ sở đặt tại ấp Việt Kiều, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai).

- Hạt Kiểm lâm liên huyện Long Thành - Nhơn Trạch - Cẩm Mỹ (Trụ sở đặt tại ấp Xóm Hố, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai).

- Hạt Kiểm lâm liên huyện Trảng Bom - thành phố Biên Hòa (Trụ sở đặt tại số 10, Quốc lộ 1A, khu phố 7, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

- Hạt Kiểm lâm huyện Tân Phú (Trụ sở đặt tại thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

- Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Cửu (Trụ sở đặt tại xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

- Các Trạm Kiểm lâm địa bàn trực thuộc các Hạt Kiểm lâm:

+ Trạm Kiểm lâm địa bàn Phú Bình trực thuộc Hạt Kiểm lâm huyện Tân Phú.
+ Trạm Kiểm lâm địa bàn Thanh Sơn, Trạm Kiểm lâm địa bàn Cao Càng trực thuộc Hạt Kiểm lâm liên huyện Định Quán - Thống Nhất.

+ Trạm Kiểm lâm địa bàn Chứa Chan trực thuộc Hạt Kiểm lâm liên huyện Xuân Lộc - thành phố Long Khánh.



+ Trạm Kiểm lâm địa bàn Phú Lý trực thuộc Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Cửu.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức các chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm do Chi cục trưởng quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Biên chế

1. Hàng năm Chi cục Kiểm lâm xây dựng kế hoạch biên chế công chức gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Biên chế công chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường cân đối trong số chỉ tiêu biên chế công chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Chi cục Kiểm lâm hoạt động theo chương trình, kế hoạch công tác hàng năm được Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy định này.

2. Chi cục Kiểm lâm làm việc theo chế độ Thủ trưởng, Chi cục trưởng quyết định mọi vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục quản lý và là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục. Các Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác. Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

3. Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Đội trưởng Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng, Hạt trưởng các Hạt Kiểm lâm chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả hoạt động của đơn vị về nhiệm vụ được phân công.

4. Chi cục Kiểm lâm tổ chức họp giao ban định kỳ, đồng thời tổ chức các cuộc họp đột xuất để triển khai nhiệm vụ do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chi cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường. Chi cục trưởng có trách nhiệm chấp hành các quyết định, chỉ đạo của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, báo cáo công tác đến

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định và khi có yêu cầu; cung cấp tài liệu cần thiết cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường để phục vụ việc trả lời kiến nghị của cử tri, trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề trong phạm vi chuyên ngành, lĩnh vực do Chi cục Kiểm lâm quản lý.

2. Đối với Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học

a) Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học. Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm báo cáo công tác chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý đến Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học đồng thời báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định và khi có yêu cầu.

b) Trong trường hợp chỉ đạo của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học khác với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường về cùng một nội dung công việc thì phải báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường để tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đối với các tổ chức, cơ quan liên quan

a) Đối với các cơ quan sở, ban, ngành tỉnh

Chi cục trưởng thực hiện mối quan hệ phối hợp với các cơ quan trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc phối hợp lực lượng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Chi cục Kiểm lâm được giao; đề nghị và chịu sự hướng dẫn của các sở, ban, ngành về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành khác có liên quan đến nhiệm vụ của Chi cục Kiểm lâm; cung cấp thông tin theo quy định, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành thuộc lĩnh vực Chi cục Kiểm lâm quản lý hoặc phối hợp lực lượng với các cơ quan thuộc các sở, ban, ngành khác khi được yêu cầu.

b) Đối với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Chi cục khác trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Chi cục Kiểm lâm có mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên tinh thần cộng đồng trách nhiệm nhằm hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ chung của Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao.

c) Đối với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng

Chi cục Kiểm lâm có mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ.

d) Đối với các đơn vị chủ rừng

Chi cục có mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ các đơn vị chủ rừng thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, sử dụng rừng, phát triển rừng trên diện tích rừng và đất lâm nghiệp được giao.

đ) Đối với các tổ chức, cơ quan cấp huyện liên quan

Chi cục có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lâm nghiệp, bảo tồn, đa dạng sinh học; hướng dẫn và tổ chức triển khai các công tác bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, sử dụng rừng, phát triển rừng, bảo tồn, đa dạng sinh học trên địa bàn từng huyện, thành phố; trực tiếp quản lý, chỉ đạo Hạt Kiểm lâm tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về lâm nghiệp, bảo tồn, đa dạng sinh học, phối hợp với các cơ quan chức năng của cấp huyện, chính quyền địa phương cấp xã có liên quan tổ chức thực hiện công tác bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, sử dụng rừng, phát triển rừng, bảo tồn, đa dạng sinh học của địa phương.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy định này.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được trích dẫn trong Quy định này có sự sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật.